

Bản án số: 381/2021/HSPT

Ngày: 08-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Công Mười

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Lâm Hoàng T và bị cáo Nguyễn Hải N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 538/2021/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 202/2021/QĐPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lâm Hoàng T, sinh năm 1991 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký thường trú: Số 24 phố H, phường Hi, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Phòng 33.01 Ruby 2 Cao ốc SaiGonPearl, số 92 đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giảng viên; trình độ văn hóa (học vấn): Thạc sĩ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Phú S và bà Đỗ Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019. Thay đổi biện pháp tạm giam ngày 01/10/2021 – Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Hoàng T:

+ Ông Nguyễn Văn Chiến;

+ Bà Hà Thị Thúy Quỳnh;

Cùng là Luật sư Công ty Luật TNHH Nguyễn Chiến thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 52 phố Quán Sứ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Cùng có mặt.

+ Ông Nguyễn Minh Cảnh – Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Minh Cảnh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 496/75 đường Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Quynh – Luật sư Công ty TNHH Hãng luật Hưng Yên thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Lầu 6 phòng 606 Tháp B tòa nhà IndoChina, số 4 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

+ Ông Trần Thu Nam; Luật sư Văn phòng luật sư Tín Việt và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Căn hộ C15 Khu Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Ông Nam có mặt.

2. Nguyễn Hải N, sinh năm 1974 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã M, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Thẩm phán; trình độ văn hóa (học vấn): Thạc sĩ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải T (Trại) và bà Trần Thị Bích; có vợ là bà Trần Thị Tuyết H (đã ly hôn) và có 02 người con, người con lớn sinh năm 2005, người con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2019. Đã thay đổi biện pháp ngăn chặn – Có mặt.

- Bị hại:

Bà Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 29 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 274/13 đường Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Hoàng Trọng Anh C, sinh năm 1982; địa chỉ liên hệ: Số 78 đường số 4, Cư Xá Đô Thành, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh T. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không liên quan kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng và nội dung án sơ thẩm nêu hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Theo lời trình bày của bị hại bà Hoàng Thị Thu T, quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 29 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là của bà Hoàng Trọng Anh C, bà Hoàng Trọng Anh C được Ủy ban nhân dân Quận 1 cấp Giấy phép xây dựng số 205/GPXD ngày 27 tháng 4 năm 2017 cho công trình nhà xây dựng trên đất với quy mô hầm, trệt, 05 lầu (Sau đây gọi tắt là Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm). Ngày 10 tháng 10 năm 2017, bà Hoàng Trọng Anh C ký hợp đồng (không công chứng) bán Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm cho bà Hoàng Thị Thu T với giá 25.000.000.000 đồng,

tiền mua nhà được thanh toán trong 04 đợt. Bên bán sẽ giao công trình đang xây dựng cho bên mua tiếp quản, thực hiện việc quản lý thi công còn lại ngay sau khi nhận tiền đặt cọc đợt 1 là 1.000.000.000 đồng; đợt 2: đặt cọc tiếp 6.000.000.000 đồng. Theo đó, từ ngày 10 tháng 10 năm 2017 đến ngày 23 tháng 11 năm 2017, bà Hoàng Thị Thu T đã thanh toán cho bà Hoàng Trọng Anh C số tiền đặt cọc 7.000.000.000 đồng và 1.011.000.000 đồng chi phí xây dựng, chi phí hoàn công, xin giấy phép xây dựng. Đồng thời, bà Hoàng Trọng Anh C đã bàn giao công trình nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm cho bà Hoàng Thị Thu T tiếp tục giám sát thi công xây dựng, sửa chữa theo yêu cầu sử dụng của bà Hoàng Thị Thu T. Đến ngày 10 tháng 01 năm 2018, bà Hoàng Trọng Anh C và bà Hoàng Thị Thu T ký Phụ lục hợp đồng với nội dung: Gia hạn thời hạn hoàn công đến cuối tháng 01 năm 2018, bên bán sẽ thanh toán lãi của số tiền đặt cọc 7.000.000.000 đồng đã nhận của bên mua theo lãi suất kỳ hạn gửi 6 tháng của Ngân hàng Vietcombank; trong trường hợp bất khả kháng, thời gian hoàn công được gia hạn đến cuối tháng 02 năm 2018; trường hợp bên mua không đồng ý gia hạn thêm thì bên bán sẽ hoàn trả đầy đủ tiền đặt cọc và chi phí thi công xây dựng bên mua đã thanh toán cho nhà thầu chính số tiền 1.174.000.000 đồng cùng tiền lãi theo lãi suất tiền gửi 6 tháng của Ngân hàng Vietcombank, trong thời hạn 7 đến 10 ngày sau khi bên mua xác nhận không tiếp tục thực hiện mua bán nữa. Thời gian dự kiến hoàn tất việc chuyển nhượng tài sản trên cho bên mua khoảng 1 tuần kể từ ngày có Giấy chứng nhận mới mang tên bên bán.

Trong quá trình thi công, do xây dựng sai nội dung giấy phép xây dựng nên Thanh tra Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1761/QĐ-XPVPHC ngày 23 tháng 11 năm 2017 phạt 7.500.000 đồng đối với chủ đầu tư công trình là bà Hoàng Trọng Anh C và Quyết định số 153/QĐ-CCXP ngày 12 tháng 01 năm 2018 cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả đối với công trình Nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm. Do việc xây dựng sai giấy phép nên tính đến tháng 4 năm 2018 công trình trên chưa hoàn công và thủ tục chuyển nhượng căn nhà chưa được thực hiện, từ đó bà Hoàng Thị Thu T yêu cầu bà Hoàng Trọng Anh C trả lại tiền đặt cọc và chi phí phát sinh trong quá trình xây dựng nhưng bà Hoàng Trọng Anh C không đồng ý.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018, bà Hoàng Thị Thu T có đơn khởi kiện việc tranh chấp hợp đồng mua bán Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm tại Tòa án nhân dân Quận 1, yêu cầu bà Hoàng Trọng Anh C phải hoàn trả số tiền cọc 7.000.000.000 đồng, chịu phạt tương đương số tiền 7.000.000.000 đồng và số tiền đã đưa cho bà Hoàng Trọng Anh C 2.200.000.000 đồng.

Tháng 9 năm 2018, bà Hoàng Thị Thu T thuê Công ty TNHH xây dựng kinh doanh thương mại Thiện Phát tiếp tục thi công hoàn thiện Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm. Đến tháng 3 năm 2019, sau khi hoàn thành công trình, bà Hoàng Thị Thu T cùng các con gồm: Nguyễn Hoàng Thiên Ân (sinh năm 2013), Nguyễn Hoàng Thiên M (sinh năm 2016), Hoàng Mai Sơn (sinh năm 2017), Hoàng Mỹ K (sinh năm 2019) và người làm thuê là bà Huỳnh Thị L (sinh năm 1985) dọn đồ đến Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm để ở.

Khoảng 14 giờ 00 ngày 19 tháng 9 năm 2019, khi bà Hoàng Thị Thu T đang ở thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, bà Huỳnh Thị L đang trông 02 người con của bà Hoàng Thị Thu T là trẻ Hoàng Mai Son, trẻ Hoàng Mỹ K trong Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm thì Lâm Hoàng T, Nguyễn Thị Hương T cùng 11 nhân viên bảo vệ của Công ty Thành Hồ, bà Nguyễn Thị Hạnh (Trưởng Văn phòng Thừa phát lại Quận 1), Nguyễn Hùng Anh (nhân viên Văn phòng Thừa phát lại Quận 1) và một số đối tượng (không rõ lai lịch) tự ý đi vào trong nhà. Bà Lua thấy vậy liền chốt cửa phòng lại thì bị những người này giật bung cửa ra. Và Tâm nói rằng gia đình bà Hoàng Thị Thu T xâm phạm gia cư bất hợp pháp, yêu cầu bà Lua bế 02 trẻ ra ngoài, nhưng bà Lua không đồng ý. Bà Lua gọi điện thoại báo cho bà Võ Thị Bích N (con nuôi của bà Hoàng Thị Thu T) đang đưa trẻ Nguyễn Hoàng Thiên M đi khám bệnh biết có một nhóm người xông vào đuổi bà Lua và con bà Hoàng Thị Thu T ra khỏi nhà. Bà Ngọc quay về nhà thì nhóm người trên ngăn cản không cho bà Ngọc vào nhà. Sau đó, Tâm bế trẻ Hoàng Mỹ K, Tùng bế trẻ Hoàng Mai Son đi ra khỏi nhà tiến đến một xe taxi hãng Mai Linh đang dừng trước nhà. Lúc này, Nguyễn Hải N đến và mở cửa xe taxi để Tùng và Tâm bế trẻ Mỹ Kỳ, trẻ Mai Son vào trong xe. Thấy vậy, bà Trương Thị Thảo (em nuôi của bà Hoàng Thị Thu T) đứng gần đó chạy đến trước xe taxi ngăn cản. Do bị người nhà của bà Hoàng Thị Thu T ngăn cản nên ông Trương Anh Tuấn (tài xế xe taxi) đi ra khỏi xe và đề nghị Tùng, Tâm xuống xe. Tùng và Tâm bế trẻ Mỹ Kỳ và trẻ Mai Son xuống xe. Bà Trương Thị Thảo liền tới đẩy Tâm đến trước cửa nhà và đề nghị Tâm đưa trẻ Mỹ Kỳ vào nhà. Thấy vậy, Nam đi đến bế trẻ Mỹ Kỳ từ trên tay của Tâm, rồi Nam bế trẻ Mỹ Kỳ và Tùng bế trẻ Mai Son đi hướng ra ngoài đầu hẻm nhưng bị người nhà bà Hoàng Thị Thu T phản ứng, ngăn cản không cho bế các trẻ đi. Bà Trần Thị Bích S (mẹ nuôi của bà Hoàng Thị Thu T) trước đó có đến ở tại Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm để chăm sóc con của bà Hoàng Thị Thu T thì cũng bị nhóm người đang ở trong nhà ngăn cản không cho bà Sương vào, bà Sương xin vào để chăm sóc con của bà Hoàng Thị Thu T và đã xảy ra cãi vã với nhóm người đang có mặt trong nhà. Lúc này, có 03 người thanh niên (01 người mặc đồng phục bảo vệ, 02 người đeo khẩu trang bịt mặt) khiêng bà Sương ra đặt trước cổng nhà rồi 02 thanh niên bịt mặt bỏ chạy ra ngoài, bà Sương chạy đuổi theo. Tiếp đến, Tâm từ trong nhà bế trẻ Nguyễn Hoàng Thiên M đi ra ngoài. Do người nhà của bà Hoàng Thị Thu T ngăn cản nên Tùng, Nam và Tâm không đưa được các con của bà Hoàng Thị Thu T đi, Tâm đặt trẻ Thiên Minh xuống, Tùng đi vào nhà lấy chiếc xe đẩy ra, Nam để trẻ Mỹ Kỳ vào xe đẩy nhưng không được nên đưa trẻ Mỹ Kỳ cho Tâm bế. Sau đó, Tùng cho bảo vệ của Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Thành Hồ trông giữ và không cho người nhà của bà Hoàng Thị Thu T vào nhà.

Đến ngày 23 tháng 9 năm 2019, Tùng tiếp tục ký hợp đồng thuê Công ty TNHH dịch vụ vệ sĩ Hoàng Phát trông giữ Căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm. Cùng ngày, Tùng thuê các ông bà Đào Minh Thành, Nguyễn Anh Tâm, Nguyễn Thị Trúc Hà và vợ chồng ông Hoàng (chưa rõ lai lịch) đến tháo dỡ cửa ra vào, cửa nhà vệ sinh, bồn rửa mặt, bồn cầu, bồn tắm, rèm cửa, kệ trang trí trong các

phòng của căn nhà. Hai ngày sau, do gia đình bà Hoàng Thị Thu T phản đối, cản trở từ bên ngoài nên Tùng ngưng việc tháo dỡ các trang thiết bị trong nhà.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Hoàng T khai: Ngày 05 tháng 9 năm 2015, Tùng và bà Hoàng Trọng Anh C ký hợp đồng góp vốn mua và xây dựng Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm, mỗi người góp $\frac{1}{2}$ số vốn tương đương 9.000.000.000 đồng. Đang trong giai đoạn xây dựng nhà thì bà Hoàng Trọng Anh C ký hợp đồng bán căn nhà trên cho bà Hoàng Thị Thu T. Khi bà Hoàng Thị Thu T đặt cọc 7.000.000.000 đồng thì bà Hoàng Trọng Anh C giao công trình cho bà Hoàng Thị Thu T giám sát thi công hoàn thiện. Do bà Hoàng Thị Thu T xây dựng sai giấy phép xây dựng được cấp nên bị cơ quan chức năng ra quyết định xử phạt, đình chỉ thi công và yêu cầu khắc phục nhưng bà Hoàng Thị Thu T không khắc phục. Ngày 08 tháng 01 năm 2019, bà Hoàng Trọng Anh C ký hợp đồng ủy quyền cho Tùng hoàn tất các thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng, hoàn công xây dựng, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và giải quyết các tranh chấp có liên quan đến Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm. Tùng đã nhiều lần thông báo yêu cầu bà Hoàng Thị Thu T khắc phục vi phạm xây dựng hoặc giao công trình cho Tùng để Tùng khắc phục hậu quả theo Quyết định cưỡng chế số 262/QĐ-CCXP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thanh tra Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng bà Hoàng Thị Thu T không hợp tác giải quyết.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, Tùng thuê Văn phòng Thừa phát lại Quận 1 và Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Thành Hồ đến nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm lập vi bằng để lấy lại nhà. Khi Tùng đến, cửa cổng đang mở, Tùng vào trong nói căn nhà là của gia đình Tùng, xây dựng sai phép không đảm bảo an toàn nên những người trong nhà tự nguyện đi ra, Tùng không đe dọa, ép buộc những người ở trong nhà ra ngoài. Việc Tùng bế các trẻ đưa ra ngoài là do người phụ nữ ở trong nhà đi ra ngoài nhưng không bế các trẻ đi theo. Do biết gia đình bà Hoàng Thị Thu T có một cơ sở làm ăn ở trên đường Nguyễn Trãi nên Tùng bế trẻ lên xe taxi đưa đến giao cho bà Hoàng Thị Thu T. Sau đó, Tùng vào nhà và giao cho nhân viên Công ty dịch vụ bảo vệ Thành Hồ trông coi nhà. Đến ngày 23 tháng 9 năm 2019, Công ty dịch vụ bảo vệ Thành Hồ thanh lý hợp đồng bảo vệ nên Tùng tiếp tục ký hợp đồng với Công ty TNHH dịch vụ vệ sĩ Hoàng Phát thuê người để trông giữ căn nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, các ông Bùi Văn Nghĩa, Huỳnh Thanh Sơn, Lý Minh Hưng, Lê Minh Nhựt, Lê Văn Dương, Huỳnh Thanh Ngọc, Châu Tấn Thệ là nhân viên Công ty TNHH dịch vụ vệ sĩ Hoàng Phát đến tiếp quản trông giữ Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm. Tùng không quen biết và cũng không biết tại sao người phụ nữ mặc áo vàng (Nguyễn Thị Hương T) lại có mặt tại nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm vào ngày 19 tháng 9 năm 2019.

Nguyễn Hải N khai: Năm 2017, Nam và Lâm Hoàng T quen biết nhau do học chung lớp cao học, Nam biết Tùng có Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm đã bán cho người khác, đã nhận đặt cọc nhưng 02 năm nay người mua chưa thanh toán hết tiền nên Tùng muốn lấy lại căn nhà này. Nam nói Tùng thuê Văn phòng Thừa phát lại Quận 1 để lập vi bằng về việc lấy lại căn nhà. Do nhà Nam

ở đang xây dựng nên Nam và Tùng thỏa thuận Nam thuê một phòng trong Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm để ở. Khoảng gần 14 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2019, Tùng gọi điện thoại cho Nam đến để nhận phòng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nam đến nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm thì thấy có đông người đứng trước nhà. Tùng là người gọi xe taxi đến, khi bé con của bà Hoàng Thị Thu T ra thì bà Tâm nhờ Nam mở cửa xe taxi để Tâm và Tùng bế các con của bà Hoàng Thị Thu T lên xe nhưng bị nhóm người bên ngoài nhà ngăn cản nên Tùng, Nam và Tâm xuống xe đi bộ. Khi nghe Tùng nói bà Hoàng Thị Thu T đang ở khách sạn trên đường Nguyễn Trãi thì Nam nói mang 02 trẻ đến khách sạn đưa cho bà Hoàng Thị Thu T. Sau đó, Tâm bị người nhà của bà Hoàng Thị Thu T xô đẩy rồi giằng co với 03 người phụ nữ khác, Tâm đưa trẻ cho 03 người phụ nữ trên nhưng không ai nhận. Nam nghe một người dân phòng nói “Có ai bế giùm đi” nên Nam tiến đến bế trẻ từ tay của Tâm vì sợ bà Tâm ngã. Nam quen biết bà Tâm qua mạng xã hội, không biết lai lịch và địa chỉ của bà Tâm.

Bà Hoàng Trọng Anh C khai: Bà và Lâm Hoàng T góp vốn cùng mua và xây nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm, khi mua Tùng đồng ý để cho bà đứng tên chủ sở hữu. Khi bà Hoàng Thị Thu T muốn mua căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm thì bà có bàn bạc với Tùng, Tùng đồng ý, bà ký giấy tờ mua bán chuyển nhượng với bà Hoàng Thị Thu T nhưng không công chứng. Ngày 10 tháng 10 năm 2017, bà và bà Hoàng Thị Thu T ký hợp đồng, khi đó công trình 29 Nguyễn Bình Khiêm hoàn tất khoảng 80% (đã xong phần thô) và bà nhận của bà Hoàng Thị Thu T 1.000.000.000 đồng tiền đặt cọc; sau đó vài ngày bà và bà Hoàng Thị Thu T gặp nhà thầu xây dựng (ông Hưng) để thay đổi thiết kế phòng và đi lại đường điện, nước theo thiết kế mới của bà Hoàng Thị Thu T, bà có nói bà Hoàng Thị Thu T là người mua căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm sau khi hoàn công nên bà đồng ý để bà Hoàng Thị Thu T thay đổi thiết kế theo mục đích sử dụng của bà Hoàng Thị Thu T, việc xây dựng phải theo đúng thiết kế chỉ thay đổi số phòng mỗi tầng. Khi bà bàn giao công trình nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm để bà Hoàng Thị Thu T tiếp tục quản lý phần thi công còn lại thì bà có nói cho Tùng và Tùng đồng ý, đây chưa phải bàn giao công trình để ở và sử dụng. Khoảng tháng 11, bà Hoàng Thị Thu T thông báo cho bà muốn đăng ký kinh doanh dịch vụ cho thuê phòng, do bà đã nhận thanh toán 7.000.000.000 đồng từ bà Hoàng Thị Thu T nên bà tin tưởng đưa hợp đồng cho bà Hoàng Thị Thu T thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh tại nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm. Đến nay việc hoàn công chưa thực hiện được vì khi bà Hoàng Thị Thu T vào tiếp quản công trình để tiếp tục việc thi công và hoàn thiện thì phát sinh sai phép, bị xử phạt vi phạm hành chính, bà Hoàng Thị Thu T không muốn tiếp tục việc mua bán nữa và bà cũng đồng ý. Cuối tháng 02 năm 2018, bà và bà Hoàng Thị Thu T thương lượng về việc trả tiền đặt cọc nhưng không thành. Từ đó, bà Hoàng Thị Thu T đã nhiều lần có hành vi đe dọa làm ảnh hưởng đến cuộc sống của bà và gia đình bà. Do không thể tự mình làm việc với bà Hoàng Thị Thu T nên bà đã ủy quyền cho Tùng giải quyết các vấn đề liên quan đến nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm, lập 03 hợp đồng ủy quyền có công chứng. Đối với hành vi chiếm công trình 29 Nguyễn Bình Khiêm của bà Hoàng Thị Thu T thì bà đã nhiều lần làm đơn tố cáo gửi đến

hiều cơ quan nhưng không được xử lý. Ngày 19 tháng 9 năm 2019 bà không tham gia bất kỳ việc gì liên quan đến công trình nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm vì bà đã ủy quyền cho Tùng.

Tại Công văn số 427/UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019, Ủy ban nhân dân phường Đa Kao, Quận 1 cung cấp thông tin cho Công an Quận 1 với nội dung: “Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 19 tháng 9 năm 2019, có một nhóm đối tượng đã xông vào Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1 chiếm giữ và khóa cửa, không cho ai vào nhà. Đồng thời cho những người đang ở trong nhà trên ra ngoài hết. Sự việc trên đã xảy ra phản ứng rất quyết liệt của những người đang ở trong nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm khi bị cho ra khỏi nhà. Nhất là thời điểm khi 03 đứa bé bị ông Lâm Hoàng T, ông Nguyễn Hải N, bà Nguyễn Thị Hương T bế đưa ra khỏi nhà. Sự việc đã làm náo động, gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư, khiến cho người dân trong khu nhà này hoang mang trước những động thái của nhóm người vào cưỡng chế lấy nhà”.

Tại Kết luận giám định số 2020/KLGD-TT ngày 23 tháng 12 năm 2019 và số 294/KLGD-TT ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận giám định các tập tin video lưu trong 02 đĩa thu dữ liệu từ camera tại Hẻm 29 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1 gồm 25 tập tin video và 04 tập tin video do bà Nguyễn Thị Hạnh cung cấp xác định không thấy có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trên các tập tin video gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1942/KLGD-TT ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định phục hồi và trích xuất dữ liệu có trong điện thoại của bị can Lâm Hoàng T như sau: Đã trích xuất, phục hồi được các tập tin dữ liệu gồm: Danh bạ, lịch sử cuộc gọi, hình ảnh, lịch, ghi âm, tin nhắn SMS, Imessage, Viber, WhatsApp, có tổng kích thước là 3.59GB từ điện thoại di động gửi giám định. (Dữ liệu trích xuất, phục hồi được lưu trong một đĩa DVD, lưu tập tin có tên là “vụ 1942-19 du lieu gui co quan dieu tra.rar”, mã số MD5: “DCBDC733592E2E6007 - 7AE7549B29F7” bên trong chứa dữ liệu đã trích xuất, phục hồi - Bút lục 1149). Kết quả giám định và trích xuất nhận thấy trong điện thoại của Lâm Hoàng T có lưu giữ hình ảnh thẻ căn cước công dân của Nguyễn Thị Hương T, hình ảnh cá nhân của Tâm và cuộc gọi, tin nhắn giữa Tùng với Tâm.

Tại Công văn số 746/PC09-Đ5 ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh trả lời về việc trích xuất, phục hồi dữ liệu điện thoại di động của Nguyễn Hải N như sau: Có 3135 số liên lạc trong danh bạ, 5051 lịch sử sử dụng duyệt web, 264 cuộc gọi di động (đi, đến, nhờ), 163 tin nhắn SMS (đi, đến); 64 cuộc trò chuyện (iMessage, Viber); 3297 tập tin hình ảnh (gửi qua mạng internet có định dạng jpg, bmo, png, heic); 18 tập tin tài liệu (word, pdf); 509 tập tin hình ảnh (định dạng jpg); 09 tập tin video (định dạng mov). Dữ liệu trên được lưu trữ trong một USB - Bút lục 1144. Nguyễn Hải N cũng gọi điện, nhắn tin với Tâm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra dữ liệu camera thu tại Hẻm 29 Nguyễn Bình Khiêm kết quả hình ảnh và thời gian trên camera ghi nhận:

- Lúc 15 giờ 18 phút, Lâm Hoàng T và Nguyễn Thị Hương T (mặc áo vàng) cùng 11 nhân viên bảo vệ đến nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm, cửa cổng đang mở sẵn. Khoảng 01 phút sau, bà Nguyễn Thị Hạnh (Trưởng Văn phòng Thừa phát lại quận 1) cùng 02 nam thanh niên và 02 nhân viên bảo vệ vào nhà.

- Lúc 15 giờ 48 phút, bà Võ Thị Bích N (con nuôi của bà Hoàng Thị Thu T) đưa bé Hoàng Thiên M (con bà Hoàng Thị Thu T) về đứng trước nhà.

- Lúc 16 giờ 05 phút đến 16 giờ 10 phút, có 03 người thuê phòng (chưa rõ lai lịch) lần lượt mang balo từ trong nhà ra.

- Lúc 16 giờ 15 phút, bà Huỳnh Thị L (người làm thuê của bà Hoàng Thị Thu T) đi từ trong nhà ra, đến 16 giờ 17 phút thì vào lại nhà.

- Lúc 16 giờ 21 phút, Nguyễn Hải N chạy xe gắn máy chở một nam thanh niên đến.

- Lúc 17 giờ 05 phút đến 17 giờ 10 phút, một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) lần lượt mang 05 thùng giấy và 01 vali từ bên hông nhà đi ra để trước cửa.

- Lúc 17 giờ 08 phút, bà Trần Thị Bích S (mẹ của bà Hoàng Thị Thu T) đến.

- Lúc 18 giờ 41 phút, một xe taxi đến đỗ trước nhà, Nguyễn Thị Hương T bế trẻ Hoàng Mỹ K từ trong nhà đi ra, Lâm Hoàng T bế trẻ Hoàng Mai Sơn đi sau cùng đến xe taxi, Nguyễn Hải N mở cửa xe để Tùng và Tâm bế trẻ Kỳ, trẻ Sơn vào trong xe. Bà Nguyễn Thị Hạnh đứng ngoài dùng điện thoại di động quay phim. Một số người ngăn cản nên ông Trương Anh Tuấn (tài xế xe taxi) đi ra khỏi xe. Tùng và Tâm bế trẻ Kỳ và trẻ Sơn xuống xe.

- Lúc 18 giờ 43 phút, Nguyễn Hải N bế trẻ Hoàng Mỹ K từ trên tay của Nguyễn Thị Hương T, xe taxi chạy đi. Tâm đi vào trong nhà, 03 nam thanh niên (01 người mặc đồng phục bảo vệ, 02 người bịt mặt) khiêng bà Trần Thị Bích S từ trong nhà ra đặt trước cổng rồi 02 thanh niên bịt mặt bỏ chạy ra ngoài, bà Sương chạy đuổi theo.

- Lúc 18 giờ 44 phút, Nguyễn Thị Hương T bế trẻ Nguyễn Hoàng Thiên M từ trong nhà ra ngoài.

- Lúc 18 giờ 45 phút, một nam thanh niên cưỡi trần có hình xăm ở 02 tay chạy từ ngoài vào trong nhà.

- Lúc 18 giờ 46 phút, Lâm Hoàng T mang xe đẩy từ trong nhà ra, Nguyễn Hải N đưa trẻ Hoàng Mỹ K cho Nguyễn Thị Hương T.

- Lúc 18 giờ 52 phút, có người đưa cho Lâm Hoàng T mang 01 cái nôi ra để trước nhà, Nguyễn Thị Hương T đặt trẻ Hoàng Mỹ K vào nôi.

Các đoạn video khác thể hiện:

(1) Video tập tin tên “20190919151800-20190919152200”: 01 phút 06 giây đến 02 phút: Tùng, Tâm và nhóm người mặc đồng phục từ bên kia đường đi vào hẻm. 02 phút 19 giây đến 02 phút 52 giây: Hạnh cùng Hùng Anh, 01 người đàn ông đội nón đeo kính đen, 02 người mặc đồng phục tiến vào hẻm.

(2). Video tập tin tên “2019_09_20_13_08_IMG_0394.MP4”: Tùng yêu cầu bà Lua đi ra; Tâm nói bế các đứa bé ra ngoài, Tùng nói: “Bà ra bà báo Công an phường đi” “Tôi với bà đi ra ngoài gặp Công an đi” “Nhà nào của bà, bà đưa một tờ giấy nào nó ghi là nhà của bà” “Tôi bảo bà đi ra”. 1phút 00 giây: Tâm (người phụ nữ mặc áo vàng) nói với 01 người đàn ông “Khiêng người lớn ra, chỉ bế trẻ con ra”.

(3) Video tập tin tên “Video ghi nhận ông Tùng đưa trẻ ra – Hùng Anh quay” (từ 1 phút 20 giây đến 02 phút 51 giây): 1phút 20 giây: Tùng, Tâm từ nhà bế 02 đứa trẻ lên taxi. 1phút 38 giây: Nam nói “Đưa ra khách sạn gần nhất, có Trưởng Công an phường ở đây” “Đi bộ, đi bộ, xuống đi bộ em, xuống đi bộ, xuống đi bộ em”. 2 phút 10 giây: Nam nói “Đi bộ ra khách sạn luôn” “Thích chí phèo chơi chí phèo”. 2 phút 46 giây: Nam bế 1 em bé hướng đi ra hẻm và nói “Đi ra khách sạn”. 2 phút 51 giây: Người phụ nữ áo đen nói Nam: “Nó có mệnh hệ gì anh chịu trách nhiệm”, Nam trên tay bế em bé nói “Ok”. Từ 2 phút 51 giây: Nhóm người vây bắt 01 người đàn ông: Tâm bế 01 đứa bé, Tùng bế 01 đứa bé, sau đó Nam bế 01 đứa bé từ Tâm. Tùng, Nam đưa xe đẩy từ trong nhà ra và đặt 01 đứa bé vào trong nôi đặt trước nhà 29 đường Nguyễn Bình Khiêm. Bà Sương nằm trước cửa nhà 29 đường Nguyễn Bình Khiêm.

(4). Video tập tin tên “2019_09_20_18_18_IMG_0402.MP4”: Nam nói Tùng, Tâm bế 02 bé đi bộ đi ra khách sạn, “Thích chí phèo thì chơi chí phèo”

(5). Video tập tin tên “2019_09_19_17_58_IMG_0370.mov”: Nam nói với Tâm (người phụ nữ mặc áo vàng) “Đưa anh bế cho” rồi Nam bế 01 đứa bé từ Tâm.

(6). Video tập tin tên “2019_09_22_09_33_IMG_5673.MOV”: Nam nói chuyện với Thảo trước nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm: Nam nói “Tôi là chủ nhà này, tôi đang thuê nhà đây”.

(7). Video tập tin tên “2019_09_22_09_32_IMG_5672.MOV”: Tùng trong nhà làm việc với công an, 01 người đàn ông khóa cửa, bà Hoàng Thị Thu T đứng từ bên ngoài nói vào “Mời Sở xây dựng xuống làm việc”.

(8). Video tập tin tên “2019_09_21_14_48_IMG_0454.MP4”: Nội dung được làm rõ theo Biên bản ghi lời khai tại bút lục 511): Hỏi: Vậy cùng ngày 19 tháng 9 năm 2019, anh (Nam) có nói “sửa sai cái gì thì trả” “không có quyền nhưng tôi nói vậy đây, nếu không thì thôi” anh giải thích rõ. Đáp: Tôi nghĩ do có hư hỏng một số tài sản trong nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm trong quá trình lập vi bằng vì chủ quan tôi nghĩ đơn vị nào làm hư hỏng tài sản trong nhà quá trình lập vi bằng thì phải khắc phục, sửa chữa – nghĩ vậy nên tôi nói nội dung trên chứ tôi không có mục đích gì khác.

(9). Các video tập tin tên “2019_09_22_10_43_IMG_5677.MOV”; “2019_09_22_10_19_IMG_5676.MOV”, “2019_09_22_10_03_IMG_0470.MOV”, “2019_09_22_09_46_IMG_5674.MOV”; “2019_09_22_09_49_IMG_5675.MOV”: Nam và Thảo nói chuyện trước cửa nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm ngày 22 tháng 9 năm 2019: Thảo yêu cầu Nam xin lỗi về việc bế con của Thảo ra khỏi nhà vào ngày 19 tháng 9 năm 2019. Nội dung cuộc nói chuyện giữa hai người về việc mua bán nhà: Nam: “Anh có thể đại diện được nếu em muốn mua định giá lại, theo luật em mất cọc, anh đại diện anh trả lại một phần, đó là theo pháp luật”; Thảo: “Anh thuê nhà này rồi đúng không”; Nam: “Đúng”; Nam nói với Thảo “Em làm sao vào được nhà”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Tùng và Nam không thừa nhận hành vi phạm tội và từ chối khai báo trong quá trình điều tra vụ án sau đó.

Vật chứng vụ án: 02 điện thoại di động Iphone; 01 điện thoại di động hiệu Hphone là các điện thoại thu giữ của Lâm Hoàng T, Nguyễn Hải N và của ông Huỳnh Thanh Sơn; thu giữ 04 cái quần; 02 cái áo; 01 chai sữa tắm hiệu Baby; 01 chai xịt tóc; 03 cây son môi; 01 giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo khi khám xét căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm.

Về phần dân sự: Bà Hoàng Thị Thu T yêu cầu các bị cáo bồi thường 520.000.000 đồng tiền sửa chữa nhà do bị hư hỏng; bồi thường 180.000.000 đồng tiền mặt; 01 đôi bông tai trị giá 130.000.000 đồng; quần áo, giày dép trị giá 400.000.000 đồng và 08 đồng hồ đeo tay trị giá 2.500.000.000 đồng bị mất.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 538/2021/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử như sau:

Căn cứ Điều 2 Khoản 2 Điều 158; Điều 1 Khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Lâm Hoàng T và Nguyễn Hải N phạm tội: “Xâm phạm chỗ ở của người khác”.

Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo theo luật định.

- Ngày 31/12/2020 bị cáo Nguyễn Hải N làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại.

- Ngày 06/01/2021 bị cáo Lâm Hoàng T kháng cáo cho rằng mình không phạm tội, đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Ngày 27/01/2021 bị hại Hoàng Thị Thu T kháng cáo cho rằng 2 bị cáo ngoài phạm tội xâm phạm chỗ ở còn phạm tội chiếm đoạt người dưới 16 tuổi. Yêu cầu hủy án để xét xử 2 bị cáo theo tội danh trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và người bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. (Do người bị hại kháng cáo nhưng không có mặt tại phiên tòa xem như giữ nguyên kháng cáo)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm là của bà Hoàng Trọng Anh C, bà Hoàng Trọng Anh C đã sang nhượng cho bà Hoàng Thị Thu T, bà Hoàng Thị Thu T đã đưa các con của bà vào ở từ tháng 3/2019 và tiếp tục hoàn thiện các hạng mục công trình còn lại.

Chiều ngày 19/3/2019 bị cáo Tùng và Nam cùng một số người khác đến nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm buộc những người ở trong nhà ra khỏi nhà và không cho người nhà bà Hoàng Thị Thu T vào nhà, không dừng lại ở đó các bị cáo sau khi quản lý căn nhà còn tháo dỡ các thiết bị sử dụng căn nhà. Việc làm của các bị cáo gây ảnh hưởng trật tự trị an trong khu vực. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không thừa nhận hành vi của mình nhưng căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ, các bằng ảnh và các đoạn video quay được đã được cơ quan chức năng kết luận có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Tùng, Nam phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của bị hại.

- Bào chữa cho bị cáo Lâm Hoàng T các luật sư cho rằng: Vấn đề đặt ra cần xem xét hành vi của bị cáo Tùng có vi phạm pháp luật không thì cần phải xác định chỗ ở của bị hại Thảo có hợp pháp không. Căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm cho đến thời điểm này vẫn thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Hoàng Trọng Anh C, bị cáo Tùng được bà Hoàng Trọng Anh C ủy quyền và chính Tùng cũng là người có phần góp vốn trong căn nhà này. Việc mua bán căn nhà trên chỉ mới dừng lại ở việc đặt cọc, bà Hoàng Trọng Anh C cũng chưa có bàn giao căn nhà này cho bà Hoàng Thị Thu T, hay đồng ý cho bà Hoàng Thị Thu T vào ở trong căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm.

- Bà Hoàng Thị Thu T cũng chưa thực hiện việc đăng ký tạm trú tại số 29 Nguyễn Bình Khiêm, việc bà Hoàng Thị Thu T ở số 29 Nguyễn Bình Khiêm là chiếm hữu trái phép tài sản của bà Hoàng Trọng Anh C, như vậy bà Hoàng Thị Thu T và những người ở trong căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm đang xây dựng là bất hợp pháp; trong vụ án này bị hại chính là bà Hoàng Trọng Anh C lẽ ra pháp luật phải bảo vệ.

Từ đó việc Tùng yêu cầu họ rời khỏi chỗ ở bất hợp pháp là không phạm tội. Việc buộc tội bị cáo Tùng là chưa toàn diện, chưa khách quan. Số nhà 29

Nguyễn Bình Khiêm đang xây dựng có phải là chỗ ở không. Bị cáo Tùng có mặt ở đó là thực hiện quyết định hành chính thì không thể nói là xâm phạm chỗ ở. Bà Hoàng Thị Thu T đến nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm không phải để ở mà gây khó khăn cho bà Hoàng Trọng Anh C và cố tình chiếm giữ căn nhà bất hợp pháp khi chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ. Cơ quan chức năng chưa cho phép bà Hoàng Thị Thu T ở trong căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm nên không thể nói là bà Hoàng Thị Thu T ở hợp pháp. Việc truy tố 2 bị cáo với tội danh trên là không đúng người đúng tội, đề nghị tuyên các bị cáo không phạm tội.

Bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng tố tụng, Tòa sơ thẩm không dẫn dắt người làm chứng, hay triệu tập người liên quan, xâm phạm nguyên tắc xác định sự thật vụ án, người phạm tội là Thẩm phán – Phó Chánh án Tòa án nhân dân Quận 4 nhưng Công an Quận 1 vẫn giữ điều tra một thời gian sau đó mới chuyển cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hoàng Thị Thu T có 06 địa chỉ kinh doanh chứ không phải chỉ có một chỗ ở 29 Nguyễn Bình Khiêm để gọi nơi đây là chỗ ở của bà Hoàng Thị Thu T.

- Bị cáo Tùng thực hiện hành vi là thực hiện theo quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền, không phải là hành vi trái pháp luật.

- Bị cáo Nam tự bào chữa cho mình cấp sơ thẩm không sử dụng những chứng cứ có lợi cho bị cáo mà sử dụng những chứng cứ khác cố tình buộc tội bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Tùng, bị cáo Nam không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu với các chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” là có căn cứ bởi các lẽ sau:

[1] Trên cơ sở kết luận giám định và hình ảnh được trích xuất từ các camera ghi lại diễn biến sự việc xảy ra cho thấy chiều ngày 19/9/2019 tại địa chỉ số 29 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Lâm Hoàng T và Nguyễn Thị Hương T cùng 11 người gọi là nhân viên bảo vệ Công ty Thành Hồ, bà Nguyễn Thị Hạnh (Trưởng văn phòng thừa phát lại Quận 1), Nguyễn Hùng Anh (nhân viên văn phòng thừa phát lại Quận 1) và một số đối tượng (không rõ lai lịch) tự ý vào trong nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm và đuổi những người đang ở trong nhà gồm bà Huỳnh Thị L, các cháu Hoàng Mỹ K, Hoàng Mai Sơn (Con của bà Hoàng Thị Thu T) ra khỏi nhà, cản trở không cho bà Võ Thị Bích N đưa cháu Nguyễn Hoàng Thiên M (con bà Hoàng Thị Thu T) vào nhà. Tùng thuê người của Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Thành Hồ và Công ty TNHH dịch vụ vệ sỹ Hoàng Phát chiếm giữ nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm.

Thế nào là chỗ ở, các văn bản pháp luật quy định: “Chỗ ở là nhà ở, phương tiện hoặc nhà khác mà công dân sử dụng để cư trú. Chỗ ở thuộc quyền sở hữu của công dân hoặc được cơ quan tổ chức cá nhân cho thuê, cho mượn,

cho ở nhờ theo quy định của pháp luật” (Điều 2 – Luật xử lý vi phạm hành chính 2012). Luật cư trú quy định nơi cư trú của công dân là nơi người đó đang sinh sống, nơi cư trú của người chưa thành niên là nơi cư trú của cha mẹ.

Luật nhà ở quy định: Nhà ở là công trình xây dựng với mục đích để ở và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân. Cá nhân có quyền có chỗ ở thông qua việc đầu tư, xây dựng, mua, thuê, thuê mua, nhận tặng cho, nhận thừa kế, nhận góp vốn, nhận đổi, mượn, ở nhờ, quản lý nhà ở theo ủy quyền và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

[2] Việc bà Hoàng Thị Thu T tiếp quản và thực hiện việc quản lý và tiếp tục thi công phần còn lại của căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm là theo hợp đồng mua bán nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm giữa bà Hoàng Trọng Anh C và bà Hoàng Thị Thu T. Công an Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xác định bà Hoàng Thị Thu T cùng 04 người con và người giúp việc sinh sống thường xuyên tại nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm từ tháng 3/2019. Việc bà Hoàng Thị Thu T đăng ký tạm trú, tạm vắng hay không đây là thủ tục hành chính, cơ quan chức năng có quyền xử phạt hành chính bà Hoàng Thị Thu T nếu không đăng ký. Việc xác định đó có phải là nơi ở hay không nó không phải là căn cứ vào người đó có đăng ký tạm trú tạm vắng hay không mà cái chính là xem nơi đó có phải là nơi để họ sống và sinh hoạt hàng ngày hay không.

Với các chứng cứ nêu trên cho thấy việc các bị cáo Lâm Hoàng T và Nguyễn Hải N cùng một số người khác đi vào nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm đuổi những người đang ở trong nhà ra khỏi nhà và không cho bà Võ Thị Bích N đưa cháu Nguyễn Hoàng Thiên M (con bà Hoàng Thị Thu T) vào nhà, các bị cáo thuê người của Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Thành Hồ và Công ty TNHH dịch vụ vệ sỹ Hoàng Phát chiếm giữ căn nhà số 29 Nguyễn Bình Khiêm sau đó tháo dỡ cửa ra vào, bồn rửa mặt, bồn cầu, bồn tắm, màn cửa, kệ trang trí trong các phòng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 158 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Là cán bộ thuộc các cơ quan tư pháp bị cáo Tùng, bị cáo Nam thực hiện hành vi gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức án trên là thỏa đáng, không oan như các bị cáo kháng cáo.

[3] Bị cáo Lâm Hoàng T cho rằng căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm là nhà của bị cáo đồng sở hữu với bà Hoàng Trọng Anh C. Xét thấy trên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất thì bà Hoàng Trọng Anh C là người đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, bà Hoàng Trọng Anh C đã làm hợp đồng chuyển nhượng nhà và đất trên cho bà Hoàng Thị Thu T, bà Hoàng Trọng Anh C đã bàn giao nhà cho bà Hoàng Thị Thu T, bị cáo Tùng không có quyền chiếm đoạt lại nhà bằng hành vi nêu ở trên.

Nếu có đủ căn cứ để chứng minh đồng sở hữu, nhưng bà Hoàng Trọng Anh C bán và không có sự đồng ý của mình, bị cáo được quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng tại Tòa án có thẩm quyền.

Bị cáo Tùng không được phép và pháp luật cũng không cho phép bị cáo Tùng nhân danh người đồng sở hữu hay được bà Hoàng Trọng Anh C ủy quyền để xâm phạm chỗ ở của người khác.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải N, như đã phân tích ở trên Lâm Hoàng T không phải là chủ sở hữu căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm nên việc bị cáo Nam trình bày Nam thuê một phòng căn nhà trên từ Tùng là không có căn cứ, là cán bộ Tòa án hơn ai hết bị cáo biết Tùng không có thẩm quyền cho bị cáo thuê một phòng ở căn nhà trên. Sự có mặt bị cáo tại căn nhà 29 Nguyễn Bình Khiêm và hành vi của bị cáo khi tham gia bế các cháu bé đưa ra xe chiều ngày 19/9/2019 không phải là sự có mặt ngẫu nhiên nên bị cáo phải chịu cùng tội danh như bị cáo Tùng với vai trò đồng phạm. Mức án 01 năm 05 tháng tù đối với bị cáo là đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy lời bào chữa của các luật sư không phù hợp với chứng cứ khách quan của vụ án nên không được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội danh và hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

[5] Xét kháng cáo của bà Hoàng Thị Thu T: Việc bà Hoàng Thị Thu T cho rằng hành vi của các bị cáo ngoài phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” còn có dấu hiệu phạm tội chiếm đoạt người dưới 16 tuổi. Xét thấy, với mục đích chiếm lại căn nhà các bị cáo đã buộc những người ở trong nhà ra khỏi nhà và không cho người vào nhà, việc các bị cáo bế các cháu ra xe chỉ với mục đích chiếm giữ căn nhà, hành vi trên không phạm tội chiếm đoạt người dưới 16 tuổi như bị hại kháng cáo. Nên bác toàn bộ kháng cáo của bị hại.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Tùng và bị cáo Nam, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Hoàng T và bị cáo Nguyễn Hải N.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại bà Hoàng Thị Thu T.

Giữ nguyên bản án số 538/2020/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 2 Khoản 2 Điều 158; Điều 1 Khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Lâm Hoàng T và Nguyễn Hải N phạm tội: “Xâm phạm chỗ ở của người khác”.

- Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2019. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2019. Bị cáo đã chấp hành xong.

* Về xử lý vật chứng: Giữ y nội dung xử lý vật chứng như án sơ thẩm.

* Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Tùng và bị cáo Nam, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Công an TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh; (1)
- 2 bị cáo tại ngoại; (2)
- Lưu: VP, HS, N.Thuy 14b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thành Văn

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.